**Sở Giáo Dục và Đào tạo TP. HCM**

**Trường THPT Tân Túc**

**ĐÁP ÁN ĐỀ KTTT - MÔN LỊCH SỬ - HKI- LỚP 10**

**NĂM HỌC 2016-2017**

**Câu 1: (4,0 điểm )**

Cư dân phương Đông thời cổ đại đã có những đóng góp gì về mặt văn hóa cho nhân loại?

***Trả lời***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1** | **Văn hóa cổ đại Phương Đông**  ***Sự ra đời của Lịch và Thiên văn***  - Ra đời sớm /vì nó gắn liền với nhu cầu sản xuất nông nghiệp.  - Lịch của Phương Đông là nông lịch có tác dụng thực tiển với việc gieo trồng./ Một năm có 365 ngày được chia thành 12 tháng, 1 ngày có 24 giờ, năm có 2 mùa (mưa, khô)…  ***Chữ viết***  - Vào khoảng TNK IV TCN, chữ viết xuất hiện ở Ai Cập và Lưỡng Hà.  - Do nhu cầu trao đổi, ghi chép và lưu trữ nên chữ viết ra đời.  - Ban đầu là chữ tượng hình về sau là chữ tượng ý, tượng thanh.  - Chữ viết ra đời là 1 phát minh lớn của con người.  ***Toán học***  - Do nhu cầu tính lại ruộng đất, đo đạc, xây dựng, mua bán… nên toán học ra đời.  - Thành tựu: những công thức sơ đẳng về hình học, bài toán đơn giản về số học,/ phát minh ra số 0.  - Tác dụng: phục vụ cuộc sống bấy giờ và để lại nhiều kinh nghiệm qúi cho ngày nay.  ***Kiến trúc***.  - Thời cổ đại con người xây dựng nhiều công trình kiến trúc đồ sộ.  - Tiêu biểu : Kim tự tháp, vạn lí trường thành, thành Babilon …  - Thể hiện uy quyền của nhà vua/ và sức lao động sáng tạo của con người. | **0,5**  **0,5**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,5**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,5** |

**Câu 2: (2,0 điểm )**

Thị quốc Địa Trung Hải là gì? Thể chế dân chủ cổ đại ở đây biểu hiện ra sao?

***Trả lời***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **2** | **Thị quốc Địa Trung Hải**  - Nguyên nhân ra đời: do đất đai phân tán nhỏ và cư dân sống bằng nghề thủ công và buôn bán nên tập trung ở thành thị.  - Tổ chức: đơn vị hành chính là 1 nước chủ yếu là thành thị và một vùng đất đai trồng trọt xung quanh./ Trong thành thị có phố xá, lâu đài, sân vận động, bến cảng…  - Thể chế dân chủ của thị quốc: không có vua/ mà quyền nằm ở Hội đồng 500 và Đại hội công dân... Công dân có quyền được phát biểu và biểu quyết những công việc của quốc gia.  - Bản chất: là nền dân chủ chủ nô, dựa vào sự bóc lột thậm tệ của chủ nô đối với nô lệ.  - Thể chế dân chủ phát triển cao nhất ở Aten (Hi Lạp) | **0,25**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,25** |

**Câu 3: (4,0 điểm )**

Tại sao nói thời Gúp-ta là thời kì định hình và phát triển của nền văn hóa truyền thống Ấn Độ? Các yếu tố văn hóa truyền thống Ấn Độ có ảnh hưởng đến những nơi nào?

***Trả lời***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **3** | **Thời kỳ vương triều Gupta và sự phát triển văn hóa truyền thống Ấn Độ**  ***Vương triều Gupta.***  - Vua Gupta sáng lập Vương triều Gupta (319 – 467). Thống nhất gần như toàn bộ Ấn Độ.  - Vương triều Gupta, Hậu Gupta (467 - 606), và Vương triều Hacsa (606 - 647) đã định hình và phát triển nền văn hóa truyền thống Ấn Độ.  ***Văn hóa Ấn Độ thời Gupta***  ***- Đạo Phật:***  + Tiếp tục được phát triển và truyền bá khắp Ấn Độ và nhiều nơi khác.  + Kiến trúc Phật giáo khá phát triển/: xây dựng nhiều chùa hang, tượng phật bằng đá đẹp và lớn.  ***- Đạo Ấn (Hinđu):***  + Ra đời và phát triển mạnh thờ chủ yếu 3 thần : thần Brama (sáng tạo), Siva (Hủy diệt), Vinus (Bảo vệ).  + Các công trình kiến trúc tiêu biểu là những ngôi đền /và tượng thần bằng đá rất đồ sộ.  ***- Chữ viết :***  + Người Ấn Độ có chữ viết từ rất sớm (3000 năm TCN) /: Ban đầu là chữ Brahmi rồi nâng lên sáng tạo và hoàn chỉnh thành hệ chữ Phạn (Sanskrít). Và hiện nay là chữ Hinđu.  **Người Ấn Độ đã mang văn hóa của mình ra bên ngoài**: Nhiều nước Châu Á, đặc biệt là ảnh hưởng sâu sắc và toàn diện đến các quốc gia Đông Nam Á  - ĐNÁ chịu ảnh hưởng Ấn Độ về:   * Chữ viết/: trên cơ sở chữ Phạn, người chăm đã sáng tạo ra chữ Chăm cổ, người Khơme đã sáng tạo ra chữ Khơme cổ. * Tôn giáo/: nhiều dân tộc ĐNÁ chịu ảnh hưởng và đi theo đạo Bà la môn, đạo Phật. * Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc/: Tháp Chàm (Việt Nam), Ăng co vát (Campuchia)… | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |

**…….HẾT…….**

**Sở Giáo Dục và Đào tạo TP. HCM**

**Trường THPT Tân Túc**

**ĐÁP ÁN ĐỀ KTTT - MÔN LỊCH SỬ - HKI - LỚP 11**

**NĂM HỌC 2016-2017**

**Câu 1: (3,5 điểm)**

Hãy cho biết nội dung cơ bản cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản. Vì sao cải cách giáo dục được coi là nhân tố chìa khóa cho Nhật Bản phát triển?

***Trả lời***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1** | **Cải cách Minh Trị:** (2.0)  -Tháng 1/1868, chế độ Mạc phủ bị lật đổ,/ Thiên hoàng Minh Trị trở lại nắm quyền và thực hiện một loạt cải cách.   * ***Nội dung:***   + **Về chính trị**: Thủ tiêu chế độ Mạc phủ,/ ban bố Hiến pháp (1889), thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.  + **Về kinh tế** : Thống nhất thị trường, tiền tệ,/ tăng cường phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa ở nông thôn.  + **Về quân sự**: Tổ chức, huấn luyện theo kiểu phương Tây/ chú trọng đóng tàu chiến, sản xuất vũ khí đạn dược.  + **Giáo dục**: Thực hiện chính sách giáo dục bắt buộc,/ chú trọng nội dung khoa học – kĩ thuật. Cử học sinh giỏi đi du học phương Tây.  **Vì sao cải cách giáo dục được coi là nhân tố chìa khóa cho Nhật Bản phát triển?**  Cải cách giáo dục mở đường cho người Nhật đủ bản lĩnh nắm bắt tri thức tiên tiến của các nước tiến bộ phương Tây.  Nhật Bản từ một nước nông nghiệp lạc hậu đã vươn lên thành nước tư bản hùng mạnh,/ sau đó là nước đế quốc ở châu Á.. | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |

**Câu 2:(3,0 điểm):**

Vì sao Xiêm là nước duy nhất trong khu vực Đông Nam Á không trở thành thuộc địa của các nước tư bản phương Tây?

***Trả lời***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **2** | **\* *Bối cảnh lịch sử***  - Giữa thế kỷ XIX đứng trước sự đe dọa xâm lược của phương Tây, Ra ma IV (Mông Kút ở ngôi từ 1851 - 1868) đã thực hiện mở cửa buôn bán với nước ngoài.  - Rama V (Chu La long con ở ngôi từ 1868 - 1910) đã thực hiện nhiều chính sách cải cách.  *\** ***Nội dung cải cách***  - **Kinh tế:**  + Nông nghiệp: giảm thuế ruộng, xoá bỏ lao dịch, do đó tăng được năng suất và sản lượng gạo xuất khẩu.  + Công thương nghiệp: Khuyến khích tư nhân bỏ vốn kinh doanh.  - **Chính trị**:  + Xóa bỏ hoàn toàn chế độ nô lệ.  + Cải cách theo khuôn mẫu phương Tây trong các lĩnh vực hành chính, tài chính, giáo dục, quân sự.  - **Xã hội**: xóa bỏ hoàn toàn chế độ nô lệ vì nợ.  - **Đối ngoại:** thực hiện chính sách ngoại giao mềm dẻo.  ***\* Tính chất***: Cải cách mang tính chất cách mạng tư sản không triệt để./ Cải cách giúp Xiêm giữ được độc lập tương đối. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |

**Câu 3:(3,5 điểm):**

Trình bày quan hệ quốc tế trước Chiến tranh thế giới thứ nhất(1914 – 1918). Nguyên nhân sâu xa và duyên cơ trực tiếp của Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?

***Trả lời***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **3** | ***\* Quan hệ quốc tế trước chiến tranh***  - Sự phát triển không đều về kinh tế - chính trị của các nước tư bản chủ nghĩa làm thay đổi sâu sắc so sánh lực lượng giữa các đế quốc ở cuối XIX đầu XX.  - Sự phân chia thuộc địa giữa các đế quốc cũng không đều ⇒ Mâu thuẫn giữa các đế quốc về vấn đề thuộc địa nảy sinh và ngày càng gay gắt.  - Các cuộc chiến tranh giành thuộc địa đã nổ ra ở nhiều nơi: (1.0)  + Chiến tranhTrung – Nhật. (1894 - 1895).  + Chiến tranh Mỹ - Tây Ban Nha(1898).  + Chiến tranh Anh – Bô – ơ (1899 - 1902).  + Chiến tranh Nga – Nhật(1904 -1905)  - Cuộc chạy đua giành thuộc địa làm xuất hiện 2 khối quân sự đối đầu:  + Phe Liên minh (1882): Đức, Áo - Hung, Italia (đến năm 1915 Italia rút khỏi phe liên minh)  + Phe hiệp ước (1890 – 1907): Nga, Pháp, Anh  ***\* Nguyên nhân của chiến tranh***  - **Nguyên nhân sâu xa:** Mâu thuẫn về thuộc địa giữa các nước đế quốc.  - **Nguyên nhân trực tiếp:** Ngày 28/6/1914, một phần tử người Xec- bi ám sát hoàng thân kế vị ngôi vua Áo – Hung.  ⇒ Áo - Hung tuyên chiến với Xéc- bi ⇒ Đức tuyên chiến với Nga ⇒ Đức tuyên chiến với Pháp ⇒ Anh tuyên chiến với Đức.  ⇒ Chiến tranh thế giới bùng nổ. | **0,5**  **0,5**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,5**  **0,25**  **0,25** |

**…….HẾT…….**

**Sở Giáo Dục và Đào tạo TP. HCM**

**Trường THPT Tân Túc**

**ĐÁP ÁN ĐỀ KTTT - MÔN LỊCH SỬ - HKI- LỚP 12**

**NĂM HỌC 2016-2017**

**Câu 1: (3,0 điểm )**

Hội nghị Ianta (2/1945) diễn ra trong hoàn cảnh nào? Nêu những quyết định quan trọng của Hội nghị và hệ quả của nó?

***Trả lời***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1** | **Hoàn cảnh lịch sử :**  - Đầu năm 1945 CTTG II sắp kết thúc, nhiều vấn đề cấp bách đặt ra:  + Nhanh chóng đánh bại phát xít.  + Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.  + Phân chia thành quả giữa các nước thắng trận.  - Để giải quyết, một hôi nghị quốc tế diễn ra tại Ianta (Liên Xô) từ ngày 4-11/2/1945,/ với sự tham dự của nguyên thủ ba cường quốc **Mỹ - Anh - Liên Xô**.  **Nội dung của hội nghị**  - Diệt phát xít Đức và quân phiệt Nhật.  - Lập tổ chức Liên Hiệp Quốc.  - Thỏa thuận giải giáp quân phát xít/, phân chia phạm vi ảnh hưởng ở Châu Âu và Châu Á.  **Hệ quả:**   * Thế giới phân chia thành hai cực, hai phe /do hai siêu cường Liên Xô và Mĩ đứng đầu. * Từ sự phân chia này dẫn tới tình trạng đối đầu Đông – Tây/ và Chiến tranh lạnh bao trùm thế giới. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,5**  **0,25**  **0,25**  **0,5**  **0,25**  **0,25** |

**Câu 2: (3,5 điểm )**

Trình bày sự ra đời của tổ chức ASEAN? Cho biết thời cơ và thách thức của Việt Nam khi gia nhập ASEAN?

***Trả lời***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **2** | **Hoàn cảnh lịch sử**  - Các tổ chức liên kết khu vực, quốc tế hoạt động có hiệu quả.  - Các nước Đông Nam Á mới độc lập, gặp khó khăn trong cạnh tranh và phát triển/, nên cần hợp tác/ để hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc…  **Sự thành lập**  - 8/8/1967, hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan),/ gồm 5 thành viên (Inđônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Philíppin), trụ sở đặt tại Giacácta.  - Sau thêm: Brunây (1984), Việt Nam (1995),/ Lào và Mianma (1997), Campuchia (1999).  **Mục tiêu :** Xây dựng quan hệ hợp tác,/ nhằm phát triển kinh tế - văn hóa, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.  **Thời cơ và thách thức đối với Việt Nam khi gia nhập ASEAN.**  **- Thời cơ :**   * Tạo điều kiện cho VN hòa nhập vào cộng đồng khu vực và thị trường ĐNÁ, thu hút vốn đầu tư, * Mở cơ hội giao lưu học tập, tiếp thu trình độ KHKT, công nghệ và học hỏi giao lưu về văn hoá, giáo dục, thể thao…   **- Thách thức :**   * Việt Nam chịu sự cạnh tranh quyết liệt, nhất là kinh tế. * Nếu không hòa nhập sẽ bị tụt hậu về kinh tế và dễ bị “ hòa tan” về CT-VH-XH. | **0,25**  **0,75**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |

**Câu 3: (3,5 điểm )**

Hãy cho biết sự phát triển kinh tế Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1973? Nguyên nhân của sự phát triển đó? Nguyên nhân nào quan trọng nhất? Vì sao?

***Trả lời***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **3** | **Thành tựu**  - Sau CTTG II, kinh tế Mỹ phát triển mạnh mẽ  + Sản lượng công nghiệp: chiếm 56% sản lượng thế giới (1948).  + Nông nghiệp: bằng 2 lần sản lượng của Anh+Pháp+Đức+Italia+Nhật (1949).  + Có 50% tàu bè trên thế giới, ¾ dự trữ vàng của thế giới.  + Kinh tế Mĩ chiếm gần 40% tổng sản phẩm kinh tế thế giới.  = > Trong 20 năm sau chiến tranh, Mỹ là trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.  **Nguyên nhân phát triển**  - Lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên phong phú,/ nhân lực dồi dào, trình độ kỹ thuật cao, năng động, sáng tạo, đất nước hòa bình.  - Thu lợi nhuận từ mua bán vũ khí.  - Áp dụng thành tựu khoa học kỹ thuật vào sản xuất, để nâng cao năng suất, hạ giá thành sản phẩm, điều chỉnh cơ cấu sản xuất..  - Các tập đoàn tư bản có sức sản xuất, cạnh tranh lớn và hiệu quả.  - Chính sách và biện pháp điều tiết của nhà nước.  ***Nguyên nhân quan trọng nhất:*** Ứng dụng các thành tựu khoa học kĩ thuật vào sản xuất /vì giúp nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành, điều chỉnh hợp lí cơ cấu sản xuất. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,5**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |

**…….HẾT…….**